TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HD
TỈNH BL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/DS-ST
Ngày: 04/4/2024
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lại Thiện Phong và ông Lâm Thái Hiệp**

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 197/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp LH A1, xã LT, huyện PH, tỉnh HG

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp TN, xã NTL A, huyện HD, tỉnh BL.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp TN, xã NTL A, huyện HD, tỉnh BL.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp LH A1, xã LT, huyện PH, tỉnh HG

Anh Lư Thanh T, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp PS A, xã LT, huyện PH, tỉnh HG

(Bà L, ông H, bà H, bà A và anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 15/8/2023 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà là em ruột của ông Nguyễn Văn H (ông H thứ 9, bà thứ 11). Vào ngày 08/3/2016 (âm lịch) nhằm ngày đám giỗ của cha bà, vợ chồng ông H có lên nhà mẹ bà ở PH, HG để dự đám giỗ của cha bà, ngày hôm đó bà có

cho vợ chồng ông Nguyễn Văn H mượn số tiền 60.000.000 đồng, việc bà cho vợ chồng mượn tiền không có làm giấy tờ, do là chỗ anh em trong gia đình, bà đưa tiền cho ông H nhận trực tiếp tại nhà mẹ ruột bà, lúc đó có anh em, con cháu trong gia đình có mặt chứng kiến như chị ruột thứ 7 của bà là bà Nguyễn Thị A, cháu ruột bà là Lê Thanh T. Ngoài ra còn nhiều con cháu khác trong gia đình chứng kiến nhưng hiện do các cháu ở xa nên không thể về làm chứng được. Nay bà khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H và vợ là bà Nguyễn Thị H cùng có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 60.000.000 đồng. Ngoài ra bà không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông là anh ruột thứ 9 của bà Nguyễn Thị L. Từ trước đến nay ông không có mượn tiền gì của bà L. Vào khoảng năm 2018 ông có lên thăm mẹ ruột ông là bà Trần Thị Bảy (chết năm 2002) ở ấp LH A1, xã LT, huyện PH, tỉnh HG, mẹ ông lúc đó ở chung với người chị thứ 5 tên Nguyễn Thị L (bà L đã chết năm 2022). Do ông không có tiền làm ăn nên có hỏi mượn mẹ ông số tiền 60.000.000 đồng, việc ông mượn tiền mẹ ông không có làm giấy tờ, chỉ có người chị thứ 5 ở chung chứng kiến, ngoài ra không có ai khác chứng kiến. Nay bà L khởi kiện yêu cầu ông giao trả số tiền 60.000.000 đồng là ông không đồng ý vì ông không có nợ bà L số tiền này, nếu bà L cho rằng ông có thiếu số tiền này thì bà L phải có giấy tờ để chứng minh.

Ông Nguyễn Văn H xác định từ trước đến nay giữa ông với bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị A, anh Lư Thanh T, chị Nguyễn Thị Bé L và anh Nguyễn Linh D không có mâu thuẫn gì với nhau. Tuy nhiên, việc những người làm chứng này do bà L xúi giục để trình bày gây bất lợi cho ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà là vợ của ông Nguyễn Văn H. Từ trước đến nay bà không có mượn tiền gì của bà L. Nay bà L khởi kiện yêu cầu bà giao trả số tiền 60.000.000 đồng là bà không đồng ý vì bà không có nợ bà L số tiền này, nếu bà L cho rằng bà có thiếu số tiền này thì bà L phải có giấy tờ để chứng minh, còn việc ông H cho rằng có mượn tiền mẹ chồng bà Trần Thị Bảy số tiền 60.000.000 đồng là bà không biết, vì ông H không có mang số tiền gì về cho bà để sử dụng trong gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Nguyễn Thị L đối với ông Nguyễn Văn H. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ thanh toán trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền vay gốc là 60.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu, buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L đối với ông Nguyễn Văn H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản; Bị đơn ông Nguyễn Văn H có địa chỉ thường trú tại huyện HD, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H giao trả số tiền vay gốc là 60.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết ông H không thừa nhận có nợ của bà L số tiền 60.000.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà L không cung cấp được giấy tờ gì để chứng minh việc bà có cho vợ chồng ông H mượn số tiền 60.000.000 đồng. Tuy nhiên, việc bà L cho vợ chồng ông H mượn số tiền 60.000.000 đồng vào dịp đám giỗ của cha ruột bà L và ông H, có sự chứng kiến của bà Nguyễn Thị A (chị ruột thứ 7 của bà L và ông H), anh Lư Thanh T, chị Nguyễn Thị Bé L và anh Nguyễn Linh D (đều là con cháu ruột của bà L và ông H), những người làm chứng này đều xác định có việc bà L đưa số tiền 60.000.000 đồng cho vợ ông H nhận và đếm lại tiền tại đám giỗ nhà bà Bảy. Mặc dù, thời gian (năm) những người làm chứng này trình bày không trùng khớp với lời trình bày của bà L nhưng lại trùng với ngày tháng (ngày 08.3 âm lịch, ngày đám giỗ của cha ông H và bà L). Trong quá trình chuẩn bị xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông H thừa nhận giữa ông với bà L cũng như những người làm chứng như: bà Nguyễn Thị A, anh Lư Thanh T, anh Nguyễn Linh D và chị Nguyễn Thị Bé L từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì. Ông H cho rằng những người làm chứng này do bà L xúi giục để khai gây bất lợi cho ông, nhưng ông không đưa ra được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh và cũng như ông H đã trình bày giữa ông và những người này không có mâu thuẫn gì với nhau.

Ông Nguyễn Văn H không thừa nhận có mượn của bà L số tiền 60.000.000 đồng nhưng ông thừa nhận có mượn của mẹ ông là bà Trần Thị Bảy số tiền 60.000.000 đồng, sự việc này không có làm giấy tờ gì, do là chỗ mẹ con với nhau nhưng có người chứng kiến là bà Nguyễn Thị L (chị ruột thứ 5 của ông ở chung nhà với bà Bảy. Hiện bà Bảy và bà L đều đã chết), ngoài ra không có ai khác chứng kiến. Ông H không đưa ra được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của ông. Mặt khác, sự thừa nhận này của ông H phù hợp với yêu cầu khởi kiện với yêu cầu của bà L.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định vợ chồng ông Nguyễn Văn H có mượn của bà Nguyễn Thị L số tiền 60.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu bà Nguyễn Thị H cùng có nghĩa vụ trả nợ cho bầ Nguyễn Thị L: Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa bà H không thừa nhận có

mượn tiền bà L cũng như bà Bảy và cũng không có việc ông H có mang số tiền này về nhà đưa cho bà, như đã phân tích nêu trên và ông H xác định số tiền mượn này về để làm chuồng, mua giống nuôi cá sấu, bà H xác định gia đình bà có nuôi cá sấu. Bà H cho rằng ông H không có mang số tiền này về nhà cho bà nhưng bà không có đưa ra được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh. Do khoản nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa ông H và bà H, mục đích sử dụng chung cho gia đình nên cần buộc bà H cùng với ông H có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền 60.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L đối với ông Nguyễn Văn H về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2/. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H cùng có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền là 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị L không phải chịu. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007353 ngày 07/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H cùng nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

4/.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm